



TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1-CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

-----***-----

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----

Số: 287.../CV-TCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP (“CC1”)
 - Mã chứng khoán: CC1
 - Địa chỉ trụ sở chính: 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam.
 - Điện thoại: 028.38.222.059 Fax: 028.38.290.500
 - Email: info@cc1.vn
2. Nội dung của thông tin công bố:
Ngày 07/03/2023, Tổng Công ty Xây dựng Số 1 – CTCP nhận được Quyết định số 06/2023/QĐST-DS của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa về việc Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.
3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/03/2023 tại đường dẫn: <https://www.cc1.vn/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố. *hvc*

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Bảo Anh

Số: 06/2023/QĐST-DS

Tp. Thanh Hóa, ngày 09 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 19/2022/TLST – KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần

Địa chỉ: Số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Bảo Anh – Chức vụ: Tổng giám đốc

✕ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị Bích Đào – Chức vụ: chuyên viên phòng Pháp chế

- **Bị đơn:** Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà dầu khí số 38A Đại lộ Lê Lợi, p. Điện Biên, Tp. Thanh Hóa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Trường – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Hải – Chức vụ: Phó phòng Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn - Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần và Bị đơn - Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa thỏa thuận, thống nhất với nhau về các nội dung cụ thể như sau:



2.1. Về số tiền nợ:

Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần với Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa ký kết Hợp đồng kinh tế số HĐ – CC1/PVCTH – NSRP – 28 ngày 02/11/2014 để thực hiện công việc cung cấp bê tông thương phẩm cho gói thầu thi công xây dựng Zone 1 và Zone 2, công trình Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn tại khu kinh tế Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi ký kết hợp đồng Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình quy định tại Hợp đồng kinh tế. Giá trị thực hiện Hợp đồng thực tế đã được hai bên ký xác nhận bằng Văn bản: “Phần A: Bảng thanh toán khối lượng hàng tháng” ngày 31/12/2015 với tổng giá trị được thanh toán sau thuế là 3.088.089.500đồng.

Do hai bên tồn tại các khoản nợ lẫn nhau nên cả hai bên đã thống nhất bù trừ công nợ và lập Biên bản đối chiếu công nợ ngày 30/9/2020. Theo Biên bản đối chiếu công nợ, Dầu khí Thanh Hóa còn phải trả cho Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần số tiền 998.139.497 đồng.

Về lãi: Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa phải trả cho Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần số tiền lãi chậm thanh toán là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

Tổng số tiền Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa phải trả cho Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần là: **1.013.140.000đ (một tỷ không trăm mười ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng - làm tròn)** (trong đó số tiền nợ gốc là 998.139.497 đồng, số tiền nợ lãi là 15.000.000đ)

2.2. Về phương thức trả nợ: Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa trách nhiệm trả số tiền nợ 1.013.140.000đ (một tỷ không trăm mười ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) cho Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần theo phương thức:

- Từ ngày 01/2/2023 đến 31/3/2023 phải trả số tiền: 200.000.000đ;
- Đến hết ngày 30/6/2023 phải trả số tiền: 300.000.000đ;
- Đến hết ngày 30/9/2023 phải trả nốt toàn bộ số tiền còn lại là 513.140.000đ.

Nếu Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo như đã thỏa thuận thì Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ.

2.3. Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Thanh Hóa tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, số tiền: **21.197.000 đồng (hai mươi một triệu một trăm chín mươi bảy nghìn đồng – làm tròn)**

Hoàn trả cho Tổng công ty xây dựng số 1 – công ty cổ phần số tiền tạm ứng án phí đã nộp 23.564.000 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002484 ngày 07/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tp. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS tp. Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN


Ninh Thị Khánh Tân



